

Bản án số: **70/2018/HSST**

Ngày: 24/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thùy Chi;**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Hồ Thị Việt Hòa; Bà Trần Thị Thủy**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Phương , thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 24/5/2018 tại Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2018/HSST ngày 13/4/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/HS-QĐ ngày 02/5/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hà Văn K**, sinh năm 1997; Nơi ĐKKHKT: Thôn 2, xã A , huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; Cư trú tại: Số 76 Ngõ 20 đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Hà Văn N, sinh năm 1969; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1971. Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 109 ngày 01/2/2018 lập tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị bắt quả tang ngày 22/1/2018. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

2. Họ và tên: **Lâm Ngọc Đ**, sinh năm 1998; Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã B, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa; Cư trú tại: Số 19 ngõ 59, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: Không; Họ tên bố: Lâm Ngọc D, sinh năm 1971 (đã chết); Họ tên Mẹ: Hà Thị M, sinh năm 1972; Tiền án, tiền sự: không. Danh chỉ bản số 108 ngày 01/2/2018 lập tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị bắt quả tang ngày 22/1/2018. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Hà Văn K và Lâm Ngọc Đ bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng tháng 11/2017, thông qua mạng xã hội “Facebook” Hà Văn K có quen người đàn ông có tên nickname facebook là “Nguyễn Thành Trung”, sau nhiều lần nói chuyện qua “Facebook”, K biết người đàn ông đó tên là Trung quê ở Bắc Giang, sau đó Trung có nhắn tin cho K chào bán pháo. Do có ý định kiếm thêm thu nhập nên K đã rao bán pháo trên “facebook” của mình với nội dung “Ở Hà Nội có pháo, ai mua thì nhắn tin qua Facebook”. Sau đó, nếu có người đặt mua pháo thì K sẽ đặt mua pháo với Trung và gửi trước tiền cho Trung thông qua xe khách chạy tuyến Mỹ Đình - Nhã Nam (Bắc Giang), ngày hôm sau quay lại bến xe Mỹ Đình tìm xe khách theo hướng dẫn của “Trung” để nhận pháo. Sau khi nhận được pháo thì về giao cho khách (tất cả đều giao dịch với nhau qua mạng xã hội Facebook).

Ngày 19/01/2018 có một người khách liên hệ qua mạng xã hội Facebook đặt mua 05 (năm) hộp pháo, K tiếp tục đặt hàng với “Trung” như trên và rủ Lâm Ngọc Đ (là bạn cùng chỗ làm) ra bến xe Mỹ Đình để lấy pháo. Đ đồng ý. Khi đến bến xe Mỹ Đình, K bảo Đ vào tìm xe khách Nhã Nam, Bắc Giang và nhận 01 (một) thùng cattong pháo, K bảo Đ mang về phòng trọ của Đ cất giấu rồi K cho Đ 200.000đồng tiền công.

Ngày 21/01/2018, K bảo Đ mang thùng cattong đựng pháo sang phòng trọ của K. Tại đây, K bóc thùng cattong ra, bên trong có 06 (sáu) giàn pháo, K bớt lại 01 (một) hộp pháo cho vào trong bao lô để tại phòng trọ của mình và cùng với Đ đóng gói 05(năm) hộp pháo còn lại vào thùng cattong và để tại phòng trọ. Theo hẹn với khách, chiều ngày 22/01/2018 K mượn xe máy BKS 19T – 5755 của bạn là anh Nguyễn Văn Tùng (SN 1990, HKTT thôn Hạ Trang, xã Liên Phong, Thanh Liêm, Hà Nội) chở Đ đi cùng mang thùng cattong đựng 05 hộp pháo đi

giao cho khách ở khu vực ngõ 136 đường Hồ Tùng Mậu. Khi đến ngõ 136 Hồ Tùng Mậu, K và Đ đang đứng đợi khách đến nhận hàng thì bị cơ quan Công an kiểm tra và phát hiện bắt giữ cùng vật chứng gồm:

05 hộp pháo hình lập phương có kích thước khoảng 14,5cm x 14,5cm mặt trên là giấy bạc màu vàng, giấy bọc xung màu đỏ có hình ảnh trẻ em, có chữ nước ngoài (chữ tượng hình); 01 điện thoại Oppo màu trắng vàng đã qua sử dụng không rõ chất lượng.

Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Văn K và Lâm Ngọc Đ tại nơi ở trọ, kết quả:

Tại phòng trọ của Hà Văn K, địa chỉ: Số 76 Ngõ 20 đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội phát hiện và thu giữ gồm: 01(một) hộp hình lập phương có kích thước khoảng (14,5 x 14,5 x 14,5)cm, bên trong có 36(ba mươi sáu) ống hình trụ mà K khai nhận là pháo giòn; 01(một) túi ni lông bên trong có nhiều quả hình cầu mà K khai nhận là “pháo bi”.

Tại chỗ ở của Lâm Ngọc Đ không phát hiện, thu giữ đồ vật gì có liên quan.

Ngày 23/01/2018, Cơ quan Điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội giám định số vật chứng trên.

Ngày 26/01/2018 Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội có bản kết luận giám định số 842/KLGD-PC54 kết luận: 05 (năm) hộp hình lập phương kích thước (14,5 x 14,5 x 14,5)cm bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn, mặt trên là giấy bạc màu vàng, giấy bọc xung quanh màu đỏ có in hình trẻ em và chữ nước ngoài đều là Pháo hoa, khi bị kích thích (cơ, nhiệt, hóa, điện) hoặc đốt có gây tiếng nổ, tổng khối lượng là: 7,240kg; 01 (một) hộp hình lập phương kích thước (14,5 x 14,5 x 14,5)cm bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn là pháo hoa, khi bị kích thích (cơ, nhiệt, hóa, điện) hoặc đốt có gây tiếng nổ, khối lượng là: 1,438kg; 100 (một trăm) quả hình cầu bằng nhựa mỗi quả có gài dây dẫn màu xanh là pháo nổ, tổng trọng lượng là: 0,497kg.

Ngày 26/01/2018, Cơ quan Điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội giám định bổ sung số vật chứng là: 06 hộp hình lập phương kích thước (14,5 x 14,5 x 14,5)cm bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn là Pháo hoa, khi bị kích thích (hoặc đốt) có gây tiếng nổ, tổng khối lượng là 8,678kg có chứa thuốc pháo không. Ngày

26/01/2018 Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội có bản kết luận giám định số 951/KLGD-PC54 kết luận: 06 hộp hình lập phương kích thước(14,5 x 14,5 x 14,5)cm, bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn, bên trong mỗi ống hình trụ tròn đều có thành phần thuốc pháo.

Tại cơ quan Công an Hà Văn K và Lâm Ngọc Đ đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Hà Văn K khai: 05 hộp pháo hình lập phương thu giữ khi bắt quả tang và 01 hộp hình lập phương thu giữ khi khám xét là K mua của “Trung” từ ngày 20/01/2018 K mua của Trung với giá là 400.000đồng và bán lại cho khách với giá 1.200.000đồng/hộp. Số quả hình cầu bằng nhựa mỗi quả có gài dây dẫn màu xanh là pháo nổ (K gọi là pháo bi) đặt mua của một người đàn ông thông qua mạng xã hội (không nhớ trang mạng nào) 200 quả với giá 2.500đồng/quả, sau đó có 01 người đàn ông (không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể) đến giao hàng tại khu trọ của K và đặt mua của Trung 100 quả “pháo bi” với giá 2.500đồng/quả. Trong đó có một lần K và Đ đi cùng giao cho khách tại khu vực đường Nguyễn Hoàng, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội, K cho Đ số tiền 100.000đồng. Tổng cộng hai lần K đã cho Đ tổng số tiền 300.000đồng. K nhận thức được việc mua, bán pháo là vi phạm pháp luật do tìm hiểu trên mạng, nhưng K vẫn mua, bán pháo với mục đích để có tiền chi tiêu cá nhân. Số “pháo bi” K bán cho khách mua 02 lần, số tiền K mua “pháo bi” là 750.000đồng, K bán với giá 3.800đồng/quả, K bán 200 quả pháo, K được hưởng lợi 260.000đồng còn lại 100 quả pháo để tại phòng trọ.

Lâm Ngọc Đ khai: Đ chỉ biết K bán pháo, mỗi lần đi cùng K cho Đ số tiền 100.000đồng, 200.000đồng. Đ biết kinh doanh pháo nổ bị cấm do tìm hiểu trên thông tin đại chúng, qua mạng xã hội nhưng do mục đích để kiếm thêm tiền chi tiêu cá nhân nên đi cùng K. Đ bán pháo với K 02 lần, K cho Đ tổng cộng số tiền là 300.000đồng.

Xác minh tại bến xe khách Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội thể hiện: Tại bến xe khách Mỹ Đình không có doanh nghiệp vận tải nào có tên Nhã Nam hay nhà xe Nhã Nam hoạt động tại bến xe khách Mỹ Đình, chỉ có tuyến Nhã Nam – Mỹ Đình. Tại tuyến vận tải hành khách Nhã Nam – Mỹ Đình có nhiều doanh nghiệp hoạt động với khoảng hơn 30 xe vận chuyển hành khách.

Tại cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 11/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố các bị cáo Hà Văn K và Lương Ngọc Đ đã phạm vào tội Buôn bán hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Các bị cáo khai nhận tội như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử : Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58: Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn K 15 -18 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58: Bộ luật hình sự . Xử phạt bị cáo Lâm Ngọc Đ 12 -15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24-30 tháng kể từ ngày Tòa tuyên án. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng hình sự : Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận Bắc Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc từ liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội :

Hồi 15h30 phút, ngày 22/01/2018, tại khu vực ngõ 136, Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Hà Văn K và Lâm Ngọc Đ có hành vi bán trái phép 05 (năm) hộp hình lập phương bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn là Pháo hoa, có thành phần thuốc pháo, tổng khối lượng là: 7,240kg .

Ngoài ra, Cơ quan điều tra thu giữ của Hà Văn K 01 hộp pháo bên trong có 36 ống hình trụ tròn là pháo hoa, có thành phần thuốc pháo, khối lượng là: 1,438kg và 100 quả pháo nổ có khối lượng là 0,497kg để bán khi có khách hỏi mua. Số tiền bán pháo K được hưởng lợi là 260.000đồng , Đ được hưởng lợi là 300.000đồng. Tổng số pháo hoa, có thành phần thuốc pháo K bán khối lượng là 8,678kg và pháo nổ có khối lượng là 0,497kg.

Khi phạm tội các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo Hà Văn K và Lâm Ngọc Đ có hành vi bán trái phép 05 (năm) hộp hình lập phương bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn là Pháo hoa, có thành phần thuốc pháo, tổng khối lượng là: 7,240kg là loại hàng hóa mà nhà nước cấm kinh doanh cấm lưu hành nhằm thu lợi bất chính hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “ Buôn bán hàng cấm”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo K và Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế cụ thể là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước trong quản lý sản xuất kinh doanh hàng cấm lưu hành và sử dụng dẫn đến Nhà nước không kiểm soát được hàng hóa, ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội. Hành vi của các bị cáo thể hiện thái độ coi thường pháp luật, pháo nổ là danh mục hàng hóa cấm lưu thông buôn bán do chính phủ quy định. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo nhằm đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

Xét tính chất vai trò, nhân thân của các bị cáo: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này K có vai trò chính là người rủ rê lôi kéo Đ thực hiện hành vi phạm tội nên cần có khung hình phạt cao hơn so với bị cáo Đ. Nên phải áp dụng đối với bị cáo một hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Bị cáo Đ đóng vai trò thứ yếu trong vụ án, nhận thức pháp luật kém nên bị rủ rê lôi kéo, bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng vậy nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cho bị cáo cải tạo giáo dục ngoài xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo

được hưởng tình tiết giảm nhẹ sau: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu bị đưa ra xét xử; quy định tại Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ Luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng cattong bên trong chứa toàn bộ pháo hoa và pháo nổ cơ quan giám định bàn giao lại. Trên các mép thùng cattong có dán băng niêm phong có chữ ký của Hà Văn K, Lâm Ngọc Đ; 01 túi xách màu đen do không có giá trị sử dụng; Tịch thu sung công 01 điện thoại Oppo màu trắng vàng thu giữ của Hà Văn K do bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội. Truy thu số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Đ là 300.000đ, bị cáo K là 260.000 đồng.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn K và Lâm Ngọc Đ phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo **Hà Văn K 15 tháng tù** . Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo **Lâm Ngọc Đ 12 tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày Tòa tuyên án.

Giao bị cáo Lâm Ngọc Đ cho Ủy ban nhân dân xã Công Bình, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa quản lý, giáo dục trong thời hạn thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 thùng cattong bên trong chứa toàn bộ pháo hoa và pháo nổ cơ quan giám định bàn giao lại. Trên các mép thùng cattong có dán băng niêm phong có chữ ký của Hà Văn K, Lâm Ngọc Đ; 01 túi xách màu đen do không có giá trị sử dụng; Tịch thu sung công 01 điện thoại Oppo màu trắng vàng (Theo biên bản bàn giao nhận vật chứng số 87 ngày 12 tháng 4 năm 2018 giữa công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án quận Bắc Từ Liêm).

Truy thu số tiền thu lợi bất chính của Lâm Ngọc Đ là 300.000đ, Hà Văn K là 260.000 đồng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 . Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- L- u HS - VP.

Nguyễn Thùy Chi